ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:880 /BC-UBND	*P. Trần Nhân Tông, ngày* 12 *tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tự kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 tại phường Trần Nhân Tông

Thực hiện Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân tông báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 với các nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2026 trên địa bàn phường Trần Nhân Tông tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 02/3/2026; Kế hoạch kiểm tra nội bộ công tác cải cách hành chính nhà nước, kiểm soát TTHC năm 2026 tại Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND phường về Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường Trần Nhân Tông; Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của UBND phường về Về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2026 tại phường Trần Nhân Tông.

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông chỉ rõ người - rõ việc - rõ thời gian - rõ trách nhiệm - rõ sản phẩm đối với từng nội dung cụ thể nhằm triển khai hiệu quả công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn phường.

Triển khai Kế hoạch kiểm tra, Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức kiểm tra nội bộ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026. Qua kiểm tra, công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 của phường cơ bản đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xác định việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các phòng, cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công đã chủ động phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trong năm 2026, UBND phường tập trung triển khai các nhiệm vụ về công khai, minh bạch thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết; khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử; kiểm soát thời hạn giải quyết và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Thuận lợi: sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, hạ tầng số và các công cụ hỗ trợ do đơn vị tự xây dựng.

Khó khăn: Khối lượng thủ tục hành chính được chuyển giao về cấp xã lớn, phạm vi giải quyết rộng, nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các phần mềm chuyên ngành đôi lúc phát sinh lỗi, yêu cầu phối hợp liên thông, khả năng kết nối dữ liệu giữa các hệ thống còn chậm và mức độ tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn nhiều hạn chế.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

UBND phường tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; kịp thời quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, UBND thành phố Hải Phòng và các cơ quan chuyên môn cấp trên về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Tổ chức quán triệt, triển khai các quy định mới về kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó tập trung thực hiện Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; phân công trách nhiệm cho cán bộ, công chức chuyên môn trong việc tiếp nhận, giải quyết, kiểm soát và báo cáo tình hình thực hiện thủ tục hành chính (TTHC). Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện gắn với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định, công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

UBND phường ban hành đồng bộ kế hoạch, quyết định và văn bản chỉ đạo, báo cáo hằng tháng với UBND thành phố *(theo Văn bản số 137/UBND-TTPVHCC ngày 23/01/2026)*.

2. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Số lượng người làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND phường: 06 người (01 Giám đốc, 01 phó giám đốc, 04 chuyên viên)

Trung tâm PVHCC phường được bố trí khang trang, hợp lý, trang thiết bị đầy đủ đảm bảo điều kiện cho giải quyết công việc và phục vụ nhu cầu của người dân, tổ chức; công chức làm việc tại Trung tâm đều có trình độ chuyên môn, kỹ năng hành chính, có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành đúng nội quy, quy chế đã ban hành. - Cơ sở vật chất và trang thiết bị của Trung tâm Phục vụ hành chính công được đầu tư, bố trí và vận hành đúng theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với các quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Công tác quản lý, khai thác thiết bị được thực hiện nghiêm túc, đáp ứng yêu cầu phục vụ tổ chức và công dân, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm.

- Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp với 10 camera; 01 máy lấy số xếp hàng tự động kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; 01 màn hình tra cứu thông tin; 10 máy tính cấu hình cơ bản đảm bảo để phục vụ người dân, doanh nghiệp; vị trí ghế chờ được sắp xếp khoa học gần bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuận tiện cho người dân tra cứu và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống mạng và đảm bảo an toàn thông tin Mạng internet: UBND phường kết nối mạng internet sử dụng đường truyền FIBER (cáp quang). Mạng Lan (mạng nội bộ): UBND phường lắp đặt mạng Lan nội bộ kết nối các máy tính, máy in, chia sẻ tài liệu và dùng chung thiết bị công nghệ thông tin. Tổng số máy tính kết nối mạng Lan và Internet là 10/10 máy, 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm Kapersky, BKAV dùng mã bản quyền để bảo mật máy tính và dữ liệu. Hệ thống dịch vụ công đã tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia, cho phép công dân, doanh nghiệp sử dụng một tài khoản duy nhất (tài khoản VNEiD).

Tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí được triển khai qua ngân hàng, ví điện tử, QR code. Thực hiện triển khai nhiều dịch vụ công liên thông như đăng ký khai sinh- đăng ký thường trú-cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng; liên thông trong lĩnh vực đất đai, thuế, … Triển khai thực hiện hiệu quả ứng dụng phần mềm chuyên ngành phục vụ giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp như: Ứng dụng đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử trực tuyến; ứng dụng cấp giấy phép xây dựng, đăng ký hộ kinh doanh, hộ tịch điện tử. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến về cấp giấy phép xây dựng, đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót, chuyển trường.

Thực hiện tốt quy trình tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính. 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường. 100% hồ sơ giải quyết Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của phường được tiếp nhận, công

khai tiến độ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, Cổng Dịch vụ công quốc gia và trên Cổng Thông tin điện tử phường.

Phối hợp các ngành chức năng như Công an, Quân sự, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Bảo hiểm xã hội, Bưu chính công ích phối hợp cử cán bộ của ngành dọc đến trực, tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã; đảm bảo 100% thủ tục hành chính do ngành dọc quản lý đã được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

3. Kết quả thực hiện theo Đề cương quy định tại Mục 3 Chương VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP

a) Việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định quy định TTHC: (Không phát sinh do UBND cấp xã không có thẩm quyền ban hành TTHC).

b) Công tác công khai, niêm yết TTHC: 100% TTHC thuộc thẩm quyền được niêm yết công khai, minh bạch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường dưới cả hình thức bảng giấy và mã QR và được công khai trên Cổng thông tin điện tử phường tại địa chỉ truy cập: https://trannhantong.haiphong.gov.vn.

c) Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: **12.661** hồ sơ (Kỳ trước chuyển sang: 13 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến **12.637** hồ sơ: trực tiếp **11** hồ sơ).

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 12.620 hồ sơ (Trước hạn: 12.338 hồ sơ; đúng hạn: 269 hồ sơ; quá hạn: 05 hồ sơ, từ chối 0 hồ sơ, rút 08 hồ sơ).

- Số hồ sơ đang giải quyết (chưa đến hạn): **41** hồ sơ.

đ) Rà soát, đơn giản hóa TTHC: Thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu. Nghị quyết quy định việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Trong kỳ báo cáo UBND phường đã ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến thực hiện Nghị quyết 66.7: Công văn số 2143/UBND-TTPVHCC, ngày 18/8/2026: V/v triển khai cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; Công văn số 1376/UBND-TTPVHC, ngày 08/6/2026: V/v rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã dựa trên dữ liệu; Công văn số 2850/UBND-TTPVHCC, ngày 27/10/2026: V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; Công văn số 2813/UBND-TTPVHCC, ngày 23/10/2026: V/v thực hiện thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu theo NQ 66.7 (83TTHC lĩnh vực Tư pháp).

UBND phường chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan chuyên môn chủ động rà soát danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để xác định những thủ tục có thành phần hồ sơ có thể khai thác từ dữ liệu thay cho giấy tờ người dân phải cung

cấp. Trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ quan chuyên môn tăng cường khai thác và tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu. Các loại giấy tờ như giấy tờ tùy thân, thông tin cư trú, giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn, giấy tờ bảo hiểm, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... được khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử… từng bước được thay thế bằng thông tin tương ứng được khai thác từ các cơ sở dữ liệu khi đáp ứng điều kiện. Thường xuyên rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án đơn giản hóa các TTHC còn rườm rà.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN): UBND phường quan tâm chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính và quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn người dân phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận, tổng hợp và chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Các phản ánh, kiến nghị tiếp nhận qua hệ thống đường dây nóng, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các kênh tiếp nhận khác được theo dõi, đôn đốc xử lý, bảo đảm đúng thẩm quyền.

Trong kỳ báo cáo, đã tiếp nhận 01 PAKN trên hệ thống mới, đã xác minh và xử lý dứt điểm 01 PAKN (đạt tỷ lệ 100%). Các PAKN đều được gửi đến người dân và được công bố, công khai trên Cổng DVCQG và tổng đài 1022 theo quy định.

4. Kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu bổ sung theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND

a) Việc đưa TTHC ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: UBND phường tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 và Nghị định số 309/2026NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ. Theo đó, 100% TTHC (trừ các thủ tục đặc thù theo quy định) đã được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

b) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp: UBND phường quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Trung tâm thực hiện niêm yết công khai quy trình, thủ tục hành chính; bố trí cán bộ, công chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân tận tình, trách nhiệm; duy trì thiết bị đánh giá mức độ hài lòng và các hình thức tiếp nhận ý kiến góp ý của cá nhân, tổ chức. Qua khảo sát, đánh giá kết quả đạt tỷ lệ 100% hài lòng và rất hài lòng, không có đánh giá không hài lòng.

c) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tổng số TTHC: 348 thủ tục; số lượng TTHC trực tuyến toàn trình: 216 TTHC, một phần: 128 TTHC, trực tiếp: 04 thủ tục.

d) Kết quả tiếp nhận và thanh toán trực tuyến: Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 12.650/12.661 = 99,91%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có thu phí, lệ phí: 11.215/11.260 đạt 99,60%.

đ) Thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính: UBND phường chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố theo danh mục, phạm vi và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Trung tâm thực hiện hướng dẫn người dân lựa chọn thủ tục hành chính, địa điểm tiếp nhận và hình thức nộp hồ sơ phù hợp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ và trả kết quả, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Đã tiếp nhận và giải quyết 10 hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

e) Xử lý trên Hệ thống thông tin: 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, xử lý đầy đủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các Bộ, ngành và Hệ thông thông tin giải quyết TTHC của Thành phố.

STT	Tên hệ thống	Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tuyến	Tiếp nhận Trực tiếp	Kỳ trước	Đã giải quyết trước hạn	Đã giải quyết đúng Hạn	Quá hạn	Đang giải quyết (trong hạn)
1	Hệ thống TTGQTTHC thành phố	5226	5212	1	13	5211	0	3	7
2	Hệ thống giải quyết TTHC Bộ Tư pháp	6530	6520	10		6519	269	2	11
3	Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC Bộ Nội vụ	66	66	0	0	62	0	0	3
4	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Y tế	172	172	0	0	166	0	0	6
5	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng	156	156	0	0	154	0	0	1
6	Hệ thống TTGQ TTHC ngành NN&MT	15	15	0	0	2	0	0	13
7	Hệ thống Đăng ký kinh doanh	490	490	0	0	490	0	0	0
8	Lưu thông hàng hóa trong nước_Bộ Công thương	3	3	0	0	3	0	0	0
	Cộng	**12.661**	**12.637**	**11**	**13**	**12.346**	**269**	**5**	**41**

g) Số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử: Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện việc số hóa thành phần hồ sơ, giấy tờ của cá nhân, tổ chức khi tiếp nhận thủ tục hành chính; cập nhật dữ liệu, thành phần hồ sơ lên hệ thống theo quy định.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, giấy tờ tiếp nhận và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử **12.620/12.620** hồ sơ, đạt 100%.

h) Khai thác, tái sử dụng dữ liệu: Đã khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu (đặc biệt là dữ liệu dân cư) và tái sử dụng dữ liệu số hóa, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống với **11.451/12.661**hồ sơ, đạt 90,44%.

i) Xin lỗi cá nhân, tổ chức khi trễ hạn: Trong kỳ, đối với 05 hồ sơ trễ hạn, Lãnh đạo UBND phường đã thực hiện ban hành 05 thư xin lỗi công dân theo quy định. (Thực tế đã trả kết quả bản giấy cho công dân trước hạn).

k) Rà soát cắt giảm thành phần hồ sơ theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP: Về thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, UBND phường đã yêu cầu các đơn vị thực hiện ngay việc cá nhân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng VNeID đề nghị giải quyết TTHC thì không phải ký số biểu mẫu điện tử tương tác; đẩy mạnh truyền thông về các TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa và thẩm quyền được chuyển giao cho địa phương. Không đề nghị cắt giảm thành phần hồ sơ giấy tờ dựa trên dữ liệu hiện có.

l) Bố trí kinh phí hoạt động: Hiện phường chưa bố trí kinh phí phục vụ công tác kiểm soát TTHC.

m) Trách nhiệm người đứng đầu: Chủ tịch UBND phường trực tiếp chỉ đạo, gắn kết quả giải quyết TTHC vào tiêu chí đánh giá thi đua của cán bộ, công chức và Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường.

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Trung tâm thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ theo đúng quy trình; hướng dẫn người dân hoàn thiện thành phần hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ, thực hiện số hóa và chuyển hồ sơ đến các phòng, cơ quan chuyên môn giải quyết.

Các phòng, cơ quan chuyên môn có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ được chuyển đến, tổ chức thẩm định, giải quyết theo thẩm quyền, bảo đảm tiến độ và cập nhật đầy đủ kết quả xử lý trên hệ thống. Trung tâm theo dõi, giám sát thời hạn giải quyết, phối hợp đôn đốc các đơn vị và thực hiện trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, Trung tâm chủ động phối hợp với lãnh đạo các phòng, cơ quan chuyên môn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tăng cường kiểm soát tiến độ xử lý, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ chậm trễ.

Các mô hình phục vụ đang duy trì: Mô hình "Chính quyền thân thiện": "Ngày không hẹn" vào thứ 6 hàng tuần (Kế hoạch số 100/KH-UBND, ngày 30/3/2026: Thực hiện mô hình "Ngày không hẹn" Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Trần Nhân Tông, áp dụng với 5 thủ tục thuộc lĩnh vực Chứng thực và Hộ tịch. Tổng số hồ sơ đã trả kết quả ngay trong ngày là 5.589/12.661 hồ sơ, đạt tỷ lệ 44,14%. Trong đó tổng số TTHC trả trong ngày thứ sáu thực hiện mô hình "Ngày không hẹn" là 1.825/5.589 hồ sơ trả trong ngày, chiếm tỷ lệ 32,63%.

Hỗ trợ thủ tục hành chính tại nhà cho đối tượng yếu thế theo Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 25/3/2026: "Hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết thủ tục hành chính".

6. Kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

UBND phường tự kiểm tra và lồng ghép kiểm tra trong công tác cải cách hành chính, kiểm tra công vụ: 01 lần/ năm (Kế hoạch kiểm tra nội bộ công tác cải cách hành chính nhà nước, kiểm soát TTHC năm 2026 tại Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND phường về Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường Trần Nhân Tông; Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của UBND phường về Về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2026 tại phường Trần Nhân Tông.

Nội dung tập trung vào công khai TTHC, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, cập nhật dữ liệu, thu nộp phí, lệ phí, xin lỗi khi trễ hạn, xử lý phản ánh, kiến nghị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong kỳ báo cáo, công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm soát TTHC của phường được triển khai đồng bộ, có kế hoạch và đạt một số kết quả tích cực:

- Về công tác chỉ đạo: UBND phường ban hành kịp thời các kế hoạch, quyết định, văn bản đôn đốc, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND thành phố về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, chuyển đổi số, nâng cao thứ hạng Bộ chỉ số 766; duy trì báo cáo định kỳ hằng tháng, quý đầy đủ.

- Về công tác kiểm soát TTHC: 100% TTHC được công khai tại trụ sở và trên Cổng thông tin; 100% phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền được xử lý và đăng tải công khai theo các báo cáo tháng; hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 12.615/12.620 = 99,96% hồ sơ có kết quả giải quyết, có 05 hồ sơ quá hạn chiếm tỷ lệ 0,040%.

- Về giải quyết hồ sơ và chuyển đổi số: Tỷ lệ trực tuyến 99,91%%; hồ sơ có phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến là 99,60%; Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ và số hóa kết quả đạt 100%.

- Về phục vụ người dân: duy trì các mô hình Chính quyền thân thiện, Ngày không hẹn, hỗ trợ người yếu thế tại nhà; tự xây dựng các công cụ số hỗ trợ tra cứu, khai báo, hướng dẫn thực hiện TTHC.

2. Tồn tại, hạn chế

- Mặc dù tỷ lệ hồ sơ được nộp trực tuyến ở mức cao nhưng phần lớn hồ sơ được nộp phải có sự hỗ trợ của cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; người dân chưa tự thực hiện được.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình mới đạt 30%; phần lớn là trực tuyến một phần (8.618 hồ sơ).

- Còn 05 hồ sơ đã giải quyết quá hạn (do lỗi hệ thống) và 08 hồ sơ rút.

- Việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu còn phụ thuộc mức độ kết nối, đồng bộ của các hệ thống; một số hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành chưa

có chức năng thống kê tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa, tỷ lệ thanh toán trực tuyến, nên việc tổng hợp một số chỉ tiêu còn phải thực hiện thủ công.

- Hồ sơ đã giải quyết trước hạn nhưng hệ thống vẫn hiển thị trạng thái quá hạn hoặc cập nhật chậm; còn có sự cố kết nối, gián đoạn trong giờ cao điểm.

- Nguyên nhân

+ Khách quan: một số hệ thống, cơ sở dữ liệu chưa kết nối đầy đủ; một số TTHC liên thông, phụ thuộc xác minh (nhất là đất đai); một bộ phận người dân hạn chế kỹ năng số; khối lượng hồ sơ lớn;

+ Chủ quan: công tác cảnh báo hồ sơ sắp đến hạn và phối hợp giữa bộ phận tiếp nhận với công chức chuyên môn cần tiếp tục chuẩn hóa.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KỲ TIẾP THEO

1. Tập trung rà soát, đánh giá và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Triển khai hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) năm 2026; Kế hoạch thực hiện "Hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết TTHC"; và mô hình "Ngày không hẹn" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Trần Nhân Tông.

3. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, trọng tâm là Thông tư số 09/2026/TT-BTP và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

4. Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ: hướng dẫn một lần, đầy đủ; đôn đốc hồ sơ sắp đến hạn; xử lý dứt điểm hồ sơ đất đai tồn đọng; phân tích nguyên nhân hồ sơ từ chối, rút, quá hạn.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc khai thác và sử dụng dữ liệu từ hệ thống các cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

6. Tập trung số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; đẩy mạnh khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa thông qua việc kết nối, chia sẻ với Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức.

7. Tăng cường tuyên truyền về chủ trương, tình hình và kết quả cải cách TTHC nhằm nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện để người dân tham gia thực hiện, giám sát và đánh giá chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước.

8. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên Hệ thống Báo cáo chính phủ; đảm bảo hoàn thành đúng hạn các nhiệm vụ khác được UBND Thành phố giao.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 của UBND phường Trần Nhân Tông./.

Nơi nhận:
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- Đ/c CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm;
- Lưu: VT, HCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Đương

Biểu số 06a/BTP/KSTT
(Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026)

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC BỘ, CƠ QUAN, UBND CẤP TỈNH VÀ TẠI UBND CẤP XÃ

Kỳ báo cáo: **10 tháng đầu năm 2026**

- Đơn vị báo cáo:
+ UBND phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng.

- Đơn vị nhận báo cáo:
+ UBND thành phố Hải Phòng (Văn phòng UBND thành phố)

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
							Đã xử lý					Đang xử lý			
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ		Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	Phường Trần Nhân Tông	1	0	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		**1**	**0**	**1**	**0**	**0**	**1**	**0**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số 07a/BTP/KSTT
(Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026)

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Kỳ báo cáo: 10 tháng đầu năm 2026

- Đơn vị báo cáo:
+ UBND phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng.

- Đơn vị nhận báo cáo:
+ UBND thành phố Hảo Phòng.(Văn phòng UBND thành phố)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ rút	Hồ sơ dừng xử lý
		Tổng số	Trong kỳ				Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn		
			Trực tuyến toàn trình	Trực tuyến một phần	Qua dịch vụ bưu chính	Trực tiếp										
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+(12)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)	(17)
I	**Hệ thống giải quyết TTHC các Bộ Ngành**															
1	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công thương)	3	3	-	-	-	-	3	3	-	-	-	-	-	-	-
2	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	172	37	135	-	-	-	166	166	-	-	6	6	-	-	-
3	Lao động, tiền lương (Bộ Nội vụ)	1	1	-	-	-	-	1	1	-	-	-	-	-	-	-
4	Người có công (Bộ Nội vụ)	65	65	-	-	-	-	62	62	-	-	3	3	-	-	-

5	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	155	133	22	-	-	-	151	151	-	-	1	1	-	3	-
6	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	1	1	-	-	-	-	1	1	-	-	-	-	-	-	-
7	Hệ thống Đăng ký kinh doanh (Bộ Tài chính)	490	490			-	-	490	490	-	-	-	-	-	-	-
8	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công thương)	3	3	-	-	-	-	3	3	-	-	-	-	-	-	-
9	Môi trường (Ngành NNMT)	2	2	-	-	-	-	2	2	-	-	-	-	-	-	-
10	Giảm nghèo (Ngành NNMT)	8	-	8	-	-	-	-	-	-	-	8	8	-	-	-
11	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Ngành NNMT)	5		5	-	-	-	-	-	-	-	5	5	-	-	-
12	Chứng thực (Bộ tư pháp)	3.930	-	3.928	-	2	-	3.930	3.856	72	2	-	-	-	-	-
13	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	2.536	2.250	278	-	8	-	2.525	2.528	197	-	11	11	-	-	-
14	Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Quản lý thu, Sổ - thẻ (Bộ tư pháp)	64	64	-	-	-	-	64	64	-	-	-	-	-	-	-
II.	**Hệ thống thông tin GQ TTHC thành phố Hải Phòng**															
15	Chứng thực	4.116	-	4.116			-	4.116	4.115	-	1	-	-	-	-	-
16	Bảo trợ xã hội	53	52				1	53	51	-	2	-	-	-	-	-
17	Hoạt động xây dựng	1	-				1	1	1	-	-	-	-	-	-	-
18	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	-				1	1	1	-	-	-	-	-	-	-

19	Hộ tịch	924	641	282		1	-	924	922	-	-	-	-	-	2	-
20	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	24	22				2	24	24	-	-	-	-	-	-	-
21	Người có công	29	26				3	29	26	-	-	-	-	-	3	-
22	Đất đai	78	-	73			5	71	71	-	-	7	7	-	-	-
23	**Tổng cộng**	**12.661**	**3.790**	**8.847**	**-**	**11**	**13**	**12.612**	**12.538**	**269**	**5**	**41**	**41**	**-**	**8**	**-**

Biểu số 08b/BTP/KSTT
(Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG CỦA CẤP XÃ
Kỳ báo cáo: 10 tháng đầu năm 2026

- Đơn vị báo cáo:
+ UBND phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng.
- Đơn vị nhận báo cáo:
+ UBND thành phố Hải Phòng.
Đơn vị tính: Điểm tiếp nhận, người.

STT	Trung tâm Phục vụ hành chính công (TPVHCC) xã/phường	Số lượng điểm tiếp nhận	Nhân sự			Đánh giá trang thiết bị tại các TTPVHCC			
			Chuyên trách của TTPVHCC	Cơ quan/phòng chuyên môn cử đến TTPVHCC	Nhân viên hợp đồng	Trang bị đủ máy tính cho cán bộ tiếp nhân/giải quyết TTHC	Trang bị đủ máy tính hỗ trợ thực hiện Dịch vụ công trực tuyến	Trang bị đủ máy scan	Trang bị đủ màn hình cảm ứng tra cứu thông tin, đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Phường Trần Nhân Tông	1	6	0	0	1	1	1	1

Biểu số 09a/BTP/KSTT
(Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026)

KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC NỘI BỘ
Kỳ báo cáo: 10 tháng đầu năm 2026

- Đơn vị báo cáo:
UBND phường Trần Nhân Tông.
- Đơn vị nhận báo cáo:
Các cấp

STT	Tên Bộ, ngành, địa phương	Kết quả công bố TTHC nội bộ		Kết quả công khai TTHC nội bộ		Lũy kế đến kỳ báo cáo			
		Số lượng Quyết định công bố	Số lượng TTHC nội bộ đã công bố	Đã công khai Quyết định, TTHC	Chưa công khai Quyết định, TTHC	Số lượng Quyết định công bố	Số lượng TTHC nội bộ đã công bố	Đã công khai Quyết định, TTHC	Chưa công khai Quyết định, TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Phường Trần Nhân Tông	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số 09b/BTP/KSTT
(Ban hành theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026)

KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT, THỰC THI PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC NỘI BỘ
Kỳ báo cáo: 10 tháng đầu năm 2026

- Đơn vị báo cáo:
UBND phường Trần Nhân Tông.
- Đơn vị nhận báo cáo:
Các cấp

STT	Tên bộ, ngành, địa phương	Kết quả phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ				Tên, số ký hiệu văn bản	Kết quả thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ				Văn bản ban hành để thực thi	Kết quả thực thi Phương án cắt giảm, ĐGH TTHC nội bộ (Luỹ kế)				Ghi chú
		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	UBND phường Trần Nhân Tông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	